

NGHỊ QUYẾT

Về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án đợt 1 năm 2018 trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 09**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Xét Tờ trình số 1431/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án đợt 1 năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc chuyển mục đích sử dụng 92,51 ha đất (gồm 68,22 ha đất trồng lúa; 24,29 ha đất rừng phòng hộ) để thực hiện 31 dự án đợt 1 năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

(Phụ lục kèm theo)

Trong quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, nếu có sai số do đo đạc thì diện tích được điều chỉnh theo số liệu thực tế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định;

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa IX, kỳ họp thứ 09 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở TNMT;
- Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tâm

Phụ lục

**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH ĐỢT 1 NĂM 2018**

*(Kèm theo Nghị quyết số13...../2018/NQ-HĐND ngày 13. tháng ...7. năm
2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

STT	Tên dự án	Mục đích sử dụng	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích sử dụng (ha)	
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ
I	Huyện Dương Minh Châu			8	22,12	
1	Dự án Khu trồng cây ăn lá công nghệ cao	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	Phan	1,45	
2	Dự án Khu nuôi trồng thủy sản kết hợp với du lịch sinh thái	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	Bàu Năng	2,32	
3	Đường nối trung tâm 2 xã Phước Minh - Phước Ninh (ĐH9)	Đất giao thông	DGT	Phước Ninh Phước Minh	2,50	
4	Bến thủy nội địa Hoàng Nguyễn Sa	Đất giao thông	DGT	Bến Cùi	0,43	
5	Dự án nhà máy gia công chế biến hạt điều	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	Chà Là	1,55	
6	Dự án sản xuất nhựa tái sinh	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	Truong Mít	0,69	
7	Dự án đầu tư sản xuất và gia công giày thể thao, đế giày, bao tay, banh các loại	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	Truong Mít	0,43	
8	Đường Đất Sét - Bến Cùi	Đất giao thông	DGT	Truong Mít Lộc Ninh Bến Cùi	12,75	
II	Huyện Tân Châu			6	1,85	24,29
1	Khu dân cư tổ 7, ấp Con Trăn	Đất ở tại nông thôn	ONT	Tân Hòa		10,08
2	Công trình đường dây điện 110kV Tân Hưng - Xi măng Tây Ninh	Đất công trình năng lượng	DNL	Tân Hòa, Suối Ngõ		0,20
3	Công trình đường dây điện 220kV Tân Hưng - Xi măng Tây Ninh	Đất công trình năng lượng	DNL	Tân Hòa, Suối Ngõ, Suối Dây, Tân Thành		0,27



STT	Tên dự án	Mục đích sử dụng	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích sử dụng (ha)	
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ
4	Dự án Đường ra cột mốc Quốc giới thuộc 3 đồn Biên phòng: Tổng Lê Chân, Suối Lam, Tân Hà	Đất quốc phòng	CQP	Tân Hòa Suối Ngô Tân Đông Tân Hà	1,85	3,74
5	Dự án Đường dây 220 kV Bình Long - Tây Ninh	Đất công trình năng lượng	DNL	Tân Hòa Suối Ngô Tân Thành Suối Dây		0,62
6	Đồn Biên phòng Suối Lam	Đất quốc phòng	CQP	Suối Ngô		9,38
III	Huyện Gò Dầu			2	1,67	
1	Trạm trộn bê tông Nguyễn Cảnh Thịnh	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	Cầm Giang Thạnh Đức	1,50	
2	Hệ thống mương thoát nước thị trấn Gò Dầu	Đất thủy lợi	DTL	Thị trấn	0,17	
IV	Huyện Châu Thành			8	16,94	
1	Trang trại chăn nuôi heo mô hình trại lạnh khép kín	Đất nông nghiệp khác	NKH	Ninh Điền	1,04	
2	Dự án khai thác khoáng sản than bùn	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	An Bình	1,08	
3	Dự án khai thác khoáng sản than bùn	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	Hòa Hội	0,75	
4	Dự án nuôi trồng thủy sản	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	Thanh Điền	3,55	
5	Dự án khai thác khoáng sản vật liệu san lấp	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	Long Vĩnh	4,90	
6	Dự án khai thác khoáng sản vật liệu san lấp	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	Trí Bình	1,12	
7	Dự án xây dựng nhà máy chế biến hạt điều	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	Đồng Khởi	1,75	
8	Đường và cầu bến Cây Ôi	Đất giao thông	DGT	Hòa Thạnh Phước Vinh	2,75	
V	Huyện Bến Cầu			2	10,79	
1	Cụm dân cư ấp Phước Trung	Đất ở tại nông thôn	ONT	Long Phước	4,80	

STT	Tên dự án	Mục đích sử dụng	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích sử dụng (ha)	
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ
2	Cụm dân cư ấp Long Hưng	Đất ở tại nông thôn	ONT	Long Thuận	5,99	
VI	Huyện Tân Biên			3	5,81	
1	Xây dựng công trình xử lý nước thải và nhà xưởng sản xuất tinh bột khoai mì	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp và đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA + SKC	Thạnh Bình	2,09	
2	Hồ xử lý nước thải và Kho bãi Nhà máy chế biến cao su	Đất bãi thải, xử lý chất thải và đất thương mại, dịch vụ	DRA + TMD	Tân Bình	1,72	
3	Dự án xây dựng trang trại chăn nuôi gà	Đất nông nghiệp khác	NKH	Mỏ Công	2,00	
VII	Huyện Trảng Bàng			1	4,50	
1	Đường 787B (đoạn từ Ngã ba Hai Châu đến giao ĐT789)	Đất giao thông	DGT	Trảng Bàng	4,50	
VIII	Thành phố Tây Ninh			1	4,54	
1	Đường Hoàng Lê Kha (đoạn từ đường CMT8 đến Bờ Lờ)	Đất giao thông	DGT	Phường 3 Ninh Sơn	4,54	
	Tổng			31	68,22	24,29

